

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 408/2021/HSST

Ngày 28 - 10 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Chánh

Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 512/2021/TLST-HS ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 464/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C, sinh năm 1995, tại Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường PH, thành phố PR – ThCh, tỉnh Ninh Thuận. Nơi ở hiện nay: A, tổ A, khu phố A, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Linh T, sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 1313/LCĐKNCT ngày 01/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị hại:

1. Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp A, xã TP A, huyện HN, T. Đồng Tháp

Nơi ở hiện nay: Khu dân cư TH, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Lê Văn Th**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp A, xã TP A, huyện HN, T. Đồng Tháp

Nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

(Bị cáo C , anh H , anh T – vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng C, SN: 1995, HKTT: KpA, Phường PH, Tp. PR – TC, tỉnh Ninh Thuận là đối tượng được Lê Văn H, Lê Văn Th thuê làm phụ hồ cho công trình xây dựng tại khu dân cư TH, khu phố A, phường TH, Tp. Biên Hoà. Đêm ngày 03/6/2021 C, H, T có ngủ lại tại lán tạm của công trình xây dựng. Trước khi đi ngủ, H dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại Axelo, biển số 66G1-278.32 và T có sạc pin điện thoại di động Samsung hiệu A30. Đến 05 giờ 00 phút cùng ngày C nhìn thấy xe mô tô của H có cắm chìa khoá sẵn và điện thoại của T đang sạc pin, lợi dụng lúc H và T đang ngủ say nên C có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động Samsung hiệu A30 của T và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại Axelo, biển số 66G1-278.32 của H. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày, H và T phát hiện bị mất tài sản nên đến công an phường Tân Hoà trình báo, đồng thời H phát hiện C rao bán chiếc xe mô tô trên mạng xã hội nên đi tìm. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, H phát hiện C đang sử dụng chiếc xe mô tô của mình ở khu vực cầu vượt Linh Xuân thuộc phường Linh Xuân, Tp. Thủ Đức nên H đã trình báo công an phường Linh Xuân, Tp. Thủ Đức và Cường đã bị truy bắt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, C khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ và việc xử lý vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động Samsung A30, màu đen và 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, màu xanh, trắng đen biển số 66G1 – 278.32 cơ quan điều tra đã giao trả lại cho Lê Văn Th; Lê Văn H.

Tại kết luận định giá số 274 ngày 10/6/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa xác định: 01 (một) điện thoại di động Samsung A30, màu đen có giá trị 1.995.000 đồng (một triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng) và 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, màu xanh, trắng đen biển số 66G1 – 278.32 có giá trị 16.674.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng), tổng giá trị tài sản định giá: 18.669.000 đồng (mười tám triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 525/CT-VKSBH ngày 29/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: Nguyễn Hùng C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo: từ 15 (mười lăm) đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hùng C vắng mặt (có đơn xin vắng mặt) nên không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Văn H là bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Văn Th là bị hại vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo và bị hại.

[2]. Lời khai của bị cáo, bị hại tại hồ sơ và tại phiên tòa phù hợp vật chứng, kết quả giám định. Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 5 giờ 00 phút, ngày 03/6/2021 Nguyễn Hùng C đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung hiệu A30 của Lê Văn Th và 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại Axelo, biển số 66G1-278.32 của Lê Văn H. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 18.669.000 đồng (mười tám triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hùng C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về dân sự: Bị hại là anh Lê Văn Th và anh Lê Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C: **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt nhưng được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2021 đến ngày 13/6/2021.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc